Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# BÀI 3: HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Vận dụng kiến thức về xác suất thực nghiệm để đánh giá các khả năng có thể xảy ra trong một số mô hình xác suất gắn với trò chơi

- Rèn luyện năng lực mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học, tư duy và lập luận toán học và giao tiếp toán học

**2. Năng lực**

a. Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

- Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học, sử dụng công cụ, phương tiện toán học

**3. Phẩm chất**

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Ba chiếc cốc giấy

- Một phần thưởng nhỏ có thể đặt lọt vào trong cốc

**2. Đối với học sinh:** Giấy, bút, thước kẻ, máy tính cầm tay

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

*Gv trình bày vấn đề*:

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Dự đoán khả năng**

**a. Mục tiêu**:

- Làm quen với việc thực hiện dãy phép thử nghiệm, ghi bảng kiểm điểm và tính xác suất thực nghiệm

- Phân tích để dự đoán và so sánh khả năng xảy ra của mỗi sự kiện khi lặp lại một phép thử nghiệm nhiều lần

- Trải nghiệm được sự phù hợp (trong phần lớn trường hợp) và không phù hợp (trong một số ít trường hợp) của kết quả dự báo so với kết quả thực nghiệm

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV chia lớp thành nhiều nhóm để thực hiện trò chơi. Mỗi nhóm sử dụng bảng kiểm điểm đếm để ghi lại kết quả của mỗi lần chơi, sau đó chia sẻ bảng kết quả của nhó mình với các nhóm khác- HS có thể đưa ra các kết quả khác nhau. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới |  |

**Hoạt động 2: Ai may mắn hơn**

**a. Mục tiêu**:

- Củng cố kĩ năng thực hiện dãy phép thử nghiệm, ghi bảng điểm và tính xác suất thực nghiệm

- Sử dụng thực nghiệm (mô phỏng) để tính và so sánh khả năng xảy ra của một vài sự kiện ngẫu nhiên

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV yêu cầu HS đọc đề bài - GV chia lớp thành nhiều nhóm để thực hiện trò chơi.- Mỗi nhóm sử dụng bảng kiểm đếm để ghi lại kết quả của mỗi lần chơi. - GV chia sẻ bảng kết quả của nhóm mình với các nhóm khác. Tổng hợp kết quả của tất cả các nhóm, - GV yêu cầu HS phân tích để rút ra nhận xét về khả năng chiến thắng của từng người chơi**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới |  |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |   |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học  | Kiểm tra viết  | Thang đo, bảng kiểm  |   |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |   |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*